

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày: 22-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Sự;

Ông Phan Hữu Mão;

Bà Trần Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Nhà văn hóa ấp Vàm - xã Thiện Tân - huyện Vĩnh Cửu - tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Trương Thành D, sinh ngày 15/12/1995 tại Vĩnh Long.

Nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã Ng, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm: 1975 và bà Trần Thị Thu T, sinh năm: 1975; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 17/01/2019 theo lệnh số 186/CSĐT-PC01 ngày 09/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thanh N (Chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 và ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

2/ Anh Đỗ Thành V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ C, KP4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo:* Luật sư Hà Mạnh T – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2016, Trương Thành D và chị Nguyễn Thanh N có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau, cả hai cùng chung sống như vợ chồng tại nhà bố mẹ của chị N tại ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Đến khoảng đầu tháng 12/2018, giữa D và chị N phát sinh mâu thuẫn cãi nhau vì D cho rằng chị N đã có người yêu khác nên bố mẹ chị N không cho D ở chung nhà. Sau đó, D dọn ra ngoài ở và vẫn thường nhắn tin qua lại với chị N, trong đó có lần D nhắn tin đe dọa giết chết chị N. Biết được việc này, ngày 27/12/2018, ông Nguyễn Thanh L là cha ruột của chị N đã gọi D sang nhà nói chuyện. Khi D đến nhà thì bị ông Liêm chửi và nghiêm cấm không cho D qua lại với chị N nữa. D bực tức bỏ về và nảy sinh ý định giết chết chị N rồi tự tử.

Thực hiện ý định đó, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, D chuẩn bị 01 con dao Thái Lan cán màu đen, dài khoảng 20cm rồi đến nơi làm việc của chị N là Công ty TNHH A ở xã T, huyện C đứng nấp sau xe container chờ chị N đến. Khi thấy chị N điều khiển xe mô tô biển số 83P2-550.13 chở em gái là Nguyễn Thanh Ng đến Công ty A thì D xông ra, tay phải cầm dao Thái Lan, tay còn lại kéo tay chị N lại nhưng chị N bỏ xe lại chạy bộ nên D cầm dao đuổi theo. Chạy được một đoạn thì chị N té ngã nằm sấp, D lao đến đè lên người chị N, dùng dao đâm liên tiếp 02 nhát vào lưng chị N, sau đó D tự đâm vào vùng bụng và vùng cổ của mình để tự sát nhưng dao bị gãy nên D không thể đâm tiếp. Thấy vậy, chị Ng la lên nhờ mọi người can ngăn nhưng khi mọi người đến thì cả hai đã nằm bất động. Sau đó, D và chị N được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng chị N đã tử vong còn D được cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa Th, tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 17/01/2019, D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai bắt giữ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 15 giờ ngày 28/12/2018 xác định: Hiện trường xảy ra vụ án tại đường nội bộ thuộc Công ty TNHH A ở xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Tại hiện trường ghi nhận như sau: Từ góc kho chứa hàng thành phẩm thuộc Công ty TNHH A về hướng Đông Bắc 06m, từ tường hướng Bắc về hướng Nam 4,1m có một lưỡi dao nhãn hiệu Kiwi-Brand dính chất màu nâu đỏ, kích thước 12,6cm x 02cm. Từ lưỡi dao này về hướng Đông Bắc 1,5m có một cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, từ cán dao về hướng Tây Bắc 70cm có một chai nước bằng nhựa nhãn hiệu Vivant dính chất màu nâu đỏ. Trên nền đường xung quanh lưỡi dao, cán dao và chai nước có nhiều chất màu nâu đỏ trên diện 2,2m x 2,6m; từ lưỡi dao về hướng Tây Bắc

1,8m có một mũ bảo hiểm, cạnh mũ bảo hiểm có hộp cơm. Về hướng Tây 04m có một chiếc dép bên phải màu đen, từ chiếc dép này về hướng Tây 02m có một chiếc dép bên trái màu đen. Từ góc kho chứa hàng thành phẩm về hướng Đông 6,3m có một chiếc dép bên trái màu đen, quai màu xanh hiệu HA; từ chiếc dép này về hướng Đông 1,8m có một chiếc dép màu đen, quai màu xanh hiệu HA.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 813/PC09-KLGĐPY ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định thương tích và nguyên nhân Nguyễn Thanh N tử vong như sau:

* Khám ngoài:

- Vết rách da hình bầu dục kích thước 2,3cm x 0,5cm cách 05cm đốt sống lưng số 5 là 5cm về bên phải; trục vết nằm ngang, mép gọn, tụ máu; đầu tù bên trái, đầu nhọn bên phải.

- Vết rách da hình bầu dục kích thước 2,3cm x 0,8cm cách 05cm đốt sống lưng số 6 là 5cm về bên phải; trục vết nằm ngang, mép gọn tụ máu.

* Khám trong:

- Ngực bụng:

+ Rách khe liên sườn 4-5 và 6-7 vùng lưng phải.

+ Phổi trái xung huyết, phổi phải thấy có nhiều vùng tụ máu màng phổi. Vết rách mặt sau thùy trên phổi phải sâu 1,9cm và vết rách mặt sau thùy dưới phổi phải xuyên ra mặt trong; bên trong thấy rách động - tĩnh mạch phế quản phổi.

+ Rách bao màng tim thành bên phải; trong bao màng tim có ít máu (máu trào từ khoang lồng ngực). Cơ tim không thấy tổn thương.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do đa vết thương gây rách thùy phổi, đứt rách động - tĩnh mạch phế quản.

Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại kết luận giám định số: 1193/C09B ngày 28/02/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục Cảnh sát- Bộ Công an xác định: Máu trên lưỡi dao là máu của nạn nhân Nguyễn Thanh N, sinh năm 1992; thường trú tại ấp 3, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Không phân tích được ADN của Trương Thành D trên lưỡi dao.

Vật chứng của vụ án:

- 01 lưỡi dao nhãn hiệu Kiwi- Brand.

- 01 cán dao màu đen.

- 01 chai nước nhãn hiệu Vivant.

- 01 nón bảo hiểm màu trắng.

- 02 đôi dép lười màu đen.

- 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, ốp ngoài màu đen xám.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình chị Nguyễn Thanh N yêu cầu bị cáo Trương Thành D bồi thường chi phí mai táng số tiền 93.500.000đ (Chín mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 827/CT-VKS-P2 ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trương Thành D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến về nội dung truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội “Giết người” tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ như chưa tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị xử bị cáo mức án từ 18 đến 20 năm tù. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần quy định pháp luật.

Luật sư trình bày: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhưng đề nghị xem xét tình tiết và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như chưa tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hỗ trợ cho gia đình bị hại (gia đình bị hại chưa đồng ý nhận), gia đình có nhiều người có công với Cách mạng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, cũng như người tiến hành tố tụng, tất cả đều đã được tiến hành đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, D chuẩn bị 01 con dao Thái Lan cán màu đen, dài khoảng 20cm rồi đến nơi làm việc của chị N là Công ty TNHH A ở xã T, huyện C đứng nấp sau xe container chờ chị N đến. Khi thấy chị N điều khiển xe mô tô biển số 83P2-550.13 chở em gái là Nguyễn Thanh N đến Công ty A thì D xông ra, tay phải cầm dao Thái Lan, tay còn lại kéo tay chị N lại nhưng chị N bỏ xe lại chạy bộ nên D cầm dao đuổi theo. Chạy được một đoạn thì chị N té ngã nằm sấp, D lao đến đè lên người chị N, dùng dao đâm liên tiếp 02 nhát vào lưng chị N, sau đó D tự đâm vào vùng

bụng và vùng cổ của mình để tự sát nhưng dao bị gãy nên D không thể đâm tiếp. Thấy vậy, chị Ng la lên nhờ mọi người can ngăn nhưng khi mọi người đến thì cả hai đã nằm bất động. Sau đó, D và chị N được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng chị N đã tử vong còn D được cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa, tỉnh Đồng Nai.

[3] Chỉ vì những nguyên nhân nhỏ nhất, mâu thuẫn về tình cảm, bị cáo đã dùng dao nhọn đâm liên tiếp 02 nhát vào lưng bị hại, hậu quả dẫn tới là bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo Trương Thành D thể hiện tính côn đồ hung hãn, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng đã phạm vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Thành D là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, tước đoạt mạng sống người khác trái pháp luật, gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử bị cáo mức án tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau: Tiền mai táng phí là 93.500.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định bằng 60 tháng lương tối thiểu. Cụ thể:

- Tiền mai táng phí, gồm các khoản sau:

+ Tiền quan tài và tiền thuê xe vận chuyển quan tài về quê: 25.000.000 đồng;

+ Tiền thuê mướn đồ liệm: 4.000.000 đồng;

+ Tiền chi phí xây mộ (Vật tư + nhân công): 28.000.000 đồng;

+ Tiền chi phí tại đám tang (Thuê rạp, bàn ghế...): 36.500.000 đồng;

+ Tiền thuê vận chuyển quan tài đến nơi chôn cất: 2.700.000 đồng;

Tổng cộng: 96.200.000 đồng (Chín mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

- Bồi thường tổn thất tinh thần: 60 tháng x 1.490.000 đồng = 89.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thành D đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần buộc bị cáo phải bồi thường là 185.600.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

+ 01 lưỡi dao nhẵn hiệu Kiwi- Brand.

+ 01 cán dao màu đen.

+ 01 chai nước nhãn hiệu Vivant.

+ 01 nón bảo hiểm màu trắng.

+ 02 đôi dép lười màu đen.

+ 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, ốp ngoài màu đen xám.

Đối với điện thoại di động OPPO màu đỏ, ốp ngoài màu đen xám là tài sản của người bị hại, nên xử lý giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[10] Quan điểm Viện kiểm sát tại tòa phù hợp nhận định Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thành D phạm tội “Giết người”;

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Trương Thành D 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2019.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự 2015;

Buộc bị cáo Trương Thành D phải bồi thường cho ông Nguyễn Thanh L, bà Nguyễn Thị H là đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 185.600.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho ông Nguyễn Thanh L (đại diện hợp pháp của bị hại) 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, ốp ngoài màu đen xám.

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 lưỡi dao nhãn hiệu Kiwi- Brand.
- + 01 cán dao màu đen.
- + 01 chai nước nhãn hiệu Vivant.
- + 01 nón bảo hiểm màu trắng.
- + 02 đôi dép lười màu đen.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/7/2019 tại cơ quan Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai)

6. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.280.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai – Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Luật sư;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Đồng Nai;
- Cục THA tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thế Phương

+